

Bản án số: **36/2020/HSST**

Ngày: **27/03/2020**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN- TP HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tự Hiếu

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Tiền – Cán bộ hưu trí
Bà Trần Thị Lâm – Giáo viên nghỉ hưu

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Lệ Quyên - Cán bộ Toà án nhân dân quận Long B

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh- Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 03 năm 2020, tại Trụ sở nhà văn hóa tổ 7 phường Giang Biên. Toà án nhân dân quận Long Biên, TP Hà Nội mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 375/2019/HSST ngày 17/12/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 383/2019/QĐXX- ST ngày 18/12/2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2020/QĐ- HPT ngày 16/01/2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2020/QĐ- HPT ngày 21/02/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2020/QĐ- HPT ngày 13/03/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn Đ**, sinh ngày **27/03/2004**; ĐKKHKT và trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hưng Yên; trình độ văn hóa: 2/12; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ tên bố: Phạm Văn Đ1 (đã chết), họ tên mẹ: Phạm Thị O.

06 tiền sự:

- Ngày 17/06/2016, Công an xã Đồng Than, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”

- Ngày 19/07/2016, Công an xã Đồng Than, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 06/08/2016, UBND xã Đồng Than, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên ra Quyết định số 06/QĐ- UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, thời hạn 03 tháng kể từ ngày 06/08/2016 đến 06/11/2016

- Ngày 15/11/2016, Công an xã Đồng Than, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”

- Ngày 16/08/2018, Phạm Văn Đ trộm cắp tài sản tại thị trấn Bần Yên Nhân, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên. Cơ quan CSĐT- Công an huyện Mỹ Hào đã khởi tố vụ án số 71 ngày 21/08/2018 theo khoản 2 Điều 173 BLHS, đến ngày 23/11/2018, Cơ quan điều tra đình chỉ điều tra do xác định Đ chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Ngày 04/12/2018, Công an huyện Mỹ Hào ra Quyết định xử phạt cảnh cáo về hành vi “Trộm cắp tài sản”

- Ngày 03/10/2018, Phạm Văn Đ trộm cắp tài sản tại cửa hàng điện thoại di động Viettel thuộc huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, trị giá tài sản là 80.950.000 đồng. Cơ quan CSĐT- Công an huyện Văn Lâm phối hợp cùng Cơ quan ĐTHS khu vực I các tổ chức sự nghiệp Bộ quốc phòng giải quyết. Cơ quan ĐTHS khu vực I các tổ chức sự nghiệp Bộ quốc phòng đã ra Quyết định không khởi tố vụ án số 04 ngày 20/02/2019 do Đ chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự.

01 tiền án: Bản án số 49/2019/HSPT ngày 26/06/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 35/2019/HSST của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì ngày 19/03/2019 xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Về dân sự: Buộc bà Phạm Thị Oanh (mẹ đẻ bị cáo) phải bồi thường cho Chi nhánh Công ty cổ phần thể giới di động số tiền 272.500.000 đồng. Xác nhận bà Oanh đã bồi thường 3.000.000 đồng, còn phải bồi thường 269.500.000 đồng

Ngày 29/08/2019, bị cáo bị Cơ quan CSĐT- Công an thị xã Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội “Cướp tài sản”. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo: Bà Phạm Thị O, sinh năm 1978 (Mẹ đẻ)

Trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hưng Yên

(Bà O có mặt tại phiên tòa)

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Đỗ Thị H- Văn phòng luật sư Bảo Nhân thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội

(Bà H có mặt tại phiên tòa)

* **Nguyên đơn dân sự:** Công ty cổ phần M

Địa chỉ: Số X phố H, phường T, quận H, Hà Nội

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Tiến D, chức vụ: Giám đốc trung tâm M Long Biên theo Giấy ủy quyền số 374/UQ- MM/2019 ngày 23 tháng 12 Năm 2019 của người đại diện theo pháp luật là ông Lê Quang V - Tổng giám đốc Công ty (Ông D có mặt tại phiên tòa)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Phạm Thanh B, SN: 1977

Trú tại: Tổ 2 phường Gia Cẩm, TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(Anh B vắng mặt)

2. Anh Lê Quốc C, sinh năm 1983

Trú tại: Khu 10 xã Hà Thạch, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ

(Anh C vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt)

3. Anh Nguyễn Duy T, sinh năm 1983

Trú tại: Số 30 ngõ 10 phố Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(Anh T vắng mặt)

4. Anh Phạm Hồng V, sinh năm 1983

Trú tại: Số 10/17/117 phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(Anh V vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 25/07/2019 công an phường Gia Thụy tiếp nhận đơn trình báo của ông Vũ Tiến D, sinh năm: 1976, HKTT: P314 tập thể Ngân hàng Nông nghiệp, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, Hà Nội - là giám đốc Trung tâm MediaMart Long Biên, trực thuộc Công ty cổ phần MediaMart Việt Nam, địa chỉ: số 3+5 Nguyễn Văn Linh, phường Gia Thụy, quận Long Biên, TP Hà Nội về việc sáng ngày 25/7/2019 Trung tâm phát hiện bị kẻ gian đột nhập trộm cắp tài sản gồm 11 chiếc điện thoại di động và 03 chiếc máy tính Laptop.

Căn cứ Kết luận giám định dấu vết đường vân và hình ảnh camera thu giữ được tại hiện trường, Cơ quan CSĐT – Công an quận Long B xác định đối tượng trộm cắp tài sản nêu trên là Phạm Văn Đ (sinh năm: 2004, HKTT: Thôn Đ, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hưng Yên đang bị Công an TP Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tạm giam về hành vi Cướp tài sản. Cơ quan CSĐT - Công an quận Long B phối hợp điều tra, lấy lời khai của Phạm Văn Đ. Tại cơ quan điều tra, Phạm Văn Đ khai nhận hành vi

Trộm cắp tài sản ngày 25/7/2019 tại Trung tâm MediaMart Long Biên, quận Long Biên như sau:

Khoảng 01 giờ 02' ngày 25/07/2019, Phạm Văn Đ đi bộ một mình mục đích tìm sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi Đ đi đến siêu thị MediaMart Long B, địa chỉ: số 3+5 Nguyễn Văn Linh, phường Gia Thụy, quận Long B, TP Hà Nội thì phát hiện phía bên phải siêu thị có cầu thang thoát hiểm bằng sắt bên ngoài dẫn lên trên tầng có cửa ra vào. Quan sát xung quanh vắng vẻ, Đ liền nhặt 01 thanh sắt kiểu chữ V, dài khoảng 20 cm, rộng 2 cm ở gần đó rồi đi theo lối cầu thang thoát hiểm lên trên tầng 3. Đ dùng thanh sắt bẩy gãy khuy móc khóa cửa rồi đi vào tầng 3, tiếp tục cạy cửa trượt bằng khung nhôm ngăn từ cầu thang bộ và kho, lách người chui vào và đi theo lối cầu thang xuống tầng 2. Quan sát thấy có camera nên Đ đi vào rút nguồn điện nhằm tránh bị phát hiện. Sau đó Đ thấy có 01 chiếc túi xách màu xanh, kích thước khoảng (50 x 40 x 25)cm đựng các dụng cụ, đồ nghề của thợ kỹ thuật, Đ đổ các dụng cụ ở trong túi ra sàn nhà thấy có kìm, tô vít, kéo, kìm cắt...Đ lấy chiếc túi mang theo rồi đi xuống tầng 1, tiếp tục dùng kìm để cắt phá khóa, đi vào gian bán hàng có các tủ kính và kệ bày điện thoại di động, máy tính laptop tại tầng 1. Đ dùng kìm và tô vít cạy phá khóa tủ kính và lấy được 11 chiếc điện thoại di động, 3 máy tính Laptop. Đ cho toàn bộ số tài sản trên vào trong chiếc túi màu xanh rồi xách túi đi ra ngoài theo lối cũ. Sau khi rời khỏi hiện trường, Đ bắt taxi bỏ trốn lên tỉnh Phú Thọ. Trên đường đi Đ mở túi đồ trộm cắp ra, dùng tay bóc một số vỏ hộp điện thoại và máy tính xách tay để kiểm tra.

Số tài sản Đ đã trộm cắp được cụ thể gồm:

- 01 điện thoại iphone X 64GB space Grey VNA số imei 354871092658117.
- 01 điện thoại iphone X 64GB silver VNA số Imei: 354871094971799.
- 02 điện thoại samsung note 9 SM-N960F 128GB copper/Brown có số Imei: 352141103303851 và Imei: 352141104244336.
- 02 điện thoại samsung note 9 SM-N960F 512GB Blue số Imiei: 359449098582139 và 359449098588391.
- 02 điện thoại iphone 6S Plus 32GB Gold VNA số Imei: 358611074977499 và Imei: 358611075014359.
- 01 điện thoại iphone XS Max 512GB silver số Imei: 357281093294929.
- 02 điện thoại Samsung S10 SM-G973F/DS, 128GB, Green (DM) số Imei: 354622106022182 và Imei: 354622106024550
- 01 Laptop HP ProBook 440G5 3CH00PA/i5-8250U/4G/256GSSD/14FHD/Silver số Imei: 5CD8414YB9.
- 01 Laptop HP ENVY 13-ah1011TU 5HZ28PA gold W10/i5-8265U/8GB/256GB SSD/13.3FHD số Imei: 8CG905421G.

-01 Laptop HP ENVY 13-ah1011TU 5HZ28PA gold VANG W10/i7-8565U/8GB/256GB SSD/13.3FHD số Imei: 8CG850163F.

Khi Đ đi xe taxi đến gần khách sạn Mường Thanh ở thành phố Việt Trì, Phú Thọ thì yêu cầu dừng lại. Sau đó Đ đi bộ ra gặp anh Phạm Thành B (Sinh năm: 1977, HKTT: tổ 2 phường Gia Cẩm, TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, là lái xe taxi) đang đỗ chờ gần đó hỏi vay tiền anh B để trả tiền cước taxi. Đ gửi lại anh B 01 điện thoại Samsung Galaxy Note 9 màu xanh để làm tin. Anh B đồng ý và cho Đ vay 1.000.000 đồng để thanh toán cước taxi Hà Nội – Việt Trì. Đ thuê anh B chở đi tìm cửa hàng mua bán điện thoại cũ, mới tại TP Việt Trì để bán số tài sản trộm cắp nhưng chưa có cửa hàng nào mở cửa nên anh B chở Đ về chỗ cũ. Đ tiếp tục gọi taxi khác đến đón. Khoảng 4 giờ 42' cùng ngày, xe taxi hãng Thanh Tuyền BKS 19A-10642, mã đảm 368 do anh Lê Quốc C (Sinh năm: 1983, HKTT: khu 10 xã Hà Thạch, TX Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ) điều khiển đến đón Đ. Đ bảo anh C chở về khu vực phố Đặng Dung, quận Ba Đình, Hà Nội để tìm cách Đ bán số điện thoại và laptop trộm cắp. Trên đường đi Đ nói với anh C có lô điện thoại mua giá rẻ dưới Hải Phòng muốn bán lại và nhờ C tìm người để bán điện thoại. Do anh C hay ngồi ở quán nước của chị Đỗ Lan Anh (Sinh năm: 1986, HKTT: số 30 ngõ 10 Láng Hạ, quận Ba Đình, TP Hà Nội) nên biết chồng của Lan Anh làm nghề sửa chữa, mua bán điện thoại. Anh C gọi điện cho Lan Anh và được anh Nguyễn Duy T (Sinh năm: 1983, HKTT phường Thành Công, Ba Đình, Hà Nội là chồng của Lan Anh) hẹn gặp. Khi gặp anh T, Đ đưa cho anh T xem 02 chiếc điện thoại Samsung Note 9 và một chiếc điện thoại Iphone 6S Plus để gạ bán. Anh T không có tiền mua nên Đ nhờ anh T tìm giúp người mua điện thoại và hứa trả tiền công môi giới. Anh T đã tìm người chuyên mua bán điện thoại cũ trên mạng thì thấy số của Phạm Hồng V (Sinh năm: 1990, HKTT: thị trấn Đại Nghĩa, Mỹ Đức, TP Hà Nội; SĐT: 0357922468). Anh T gọi điện cho anh V nói có mấy cái điện thoại muốn bán và hẹn anh V đến quán cà phê ở Lô 13 đường Trung Yên 11, phố Trung Hòa, phường Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội. Khi gặp nhau, Đ dẫn anh V ra xe ô tô taxi của C để xem hàng. Sau khi kiểm tra thấy có 8 điện thoại và 3 laptop đã bóc vỏ và có vết xước đã qua sử dụng, chỉ còn 02 chiếc điện thoại còn nguyên hộp, Anh V hỏi điện thoại ở đâu thì Đ nói dối là mua được lô hàng rẻ dưới Hải Phòng nên bán lại. Anh V đồng ý mua số tài sản trên với tổng số tiền 124.000.000 đồng. Do chỉ có 20.000.000 đồng tiền mặt nên cả hai đi vào quán, Đ mượn tài khoản ngân hàng của anh Lê Quốc C là lái xe taxi để anh V chuyển khoản cho Đ nốt số tiền 104.000.000 đồng còn lại. Đ trả cho anh T tiền công môi giới bán điện thoại là 6.000.000 đồng. Sau đó anh T đi về trước (số tiền này anh T đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra để trả lại cho người bị hại). V ở lại chuyển tiền xong cho C thì ra xe ô tô lấy điện

thoại, laptop đi về. Sau khi bán được số tài sản trên, Đ bảo anh C chở Đ quay về TP Việt Trì. Anh C ra ngân hàng rút 104.000.000 đồng đưa cho Đ. Đ trả cho anh C 2.300.000 đồng tiền cước taxi và cho thêm anh C 1.700.000 đồng (vì được anh C cho gọi nhờ điện thoại và cho mượn tài khoản). Đ gặp anh B lái taxi để trả số tiền 1.000.000 đồng đã vay, thanh toán tiền cước taxi hết 100.000 đồng và cho thêm anh B 50.000 đồng rồi Đ lấy lại chiếc điện thoại Samsung galaxy Note 9 màu xanh đã gửi anh B. Sau đó Đ đem bán chiếc điện thoại này ở 01 cửa hàng tại khu vực gần bến xe Vĩnh Yên (Đ không nhớ địa chỉ và tên cửa hàng) giá 9.000.000 đồng. Số tiền bán tài sản trộm cắp được Đ đã tiêu xài cá nhân hết.

Tang vật thu giữ:

- Do anh Phạm Hồng V tự nguyện giao nộp 6 điện thoại và 02 laptop, bao gồm:

- + 01 điện thoại iphone X 64GB space Grey VNA số imei 354871092658117;
- + 01 điện thoại samsung note 9 SM-N960F 128GB copper/Brown có số Imei: 352141103303851.

- + 01 điện thoại samsung note 9 SM-N960F 512GB Blue số Imei: 359449098582139.

- + 01 điện thoại iphone XS Max 512GB silver số Imei: 357281093294929.

- + 02 điện thoại Samsung S10 SM-G973F/DS, 128GB, Green (DM) số Imei: 354622106022182 và Imei: 354622106024550

- +01 Laptop HP ENVY 13-ah1011TU 5HZ28PA gold W10/i5-8265U/8GB/256GB SSD/13.3FHD số Imei: 8CG905421G.

- + 01 Laptop HP ENVY 13-ah1011TU 5HZ28PA gold VANG W10/i7-8565U/8GB/256GB SSD/13.3FHD số Imei: 8CG850163F).

- Số tiền 6.000.000 đồng do anh Nguyễn Duy T tự nguyện giao nộp.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 165/KL- HĐ ngày 12/9/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Long Biên kết luận: Tài sản bị xâm hại là 10 đơn vị tài sản (gồm 11 chiếc điện thoại và 03 chiếc laptop) có Bảng kê chi tiết kèm theo trị giá **283.358.000** đồng.

Đối với các điện thoại: 05 chiếc điện thoại và 01 laptop gồm có:

- 01 điện thoại iphone X 64GB silver VNA số Imei: 354871094971799.

- 01 điện thoại samsung note 9 SM-N960F 128GB copper/Brown có số Imei: 352141104244336.

- 01 điện thoại samsung note 9 SM-N960F 512GB Blue số Imei: 359449098588391.

- 02 điện thoại iphone 6S Plus 32GB Gold VNA số Imei: 358611074977499 và Imei: 358611075014359.

- 01 Laptop HP ProBook 440G5 3CH00PA/i5 8250U/4G/256GSSD /14FHD/Silver số Imei: 5CD8414YB9.

Quá trình điều tra, anh V khai đã bán cho người không quen biết trên mạng Internet và 01 chiếc điện thoại Đ khai không nhớ địa điểm và cửa hàng bán tài sản (ở Vĩnh Yên), do vậy cơ quan Công an không thu hồi được.

Đối với việc Phạm Hồng V mua tài sản của Đ, Lê Quốc C chở Đ đi bán tài sản và cho Đ mượn tài khoản, Nguyễn Duy T môi giới cho V mua tài sản của Đ, Phạm Thành B nhận giữ 01 chiếc điện thoại của Đ và cho Đ vay tiền, tài liệu điều tra xác định khi trao đổi Đ nói dối là tài sản của Đ mua được của người khác đem bán lại nên những người trên đều không biết đó là tài sản do Đ phạm tội mà có, do vậy Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý.

Về dân sự:

- Cơ quan CSĐT – Công an quận Long Biên đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả lại 06 chiếc điện thoại, 02 chiếc laptop và số tiền 6.000.000 đồng cho ông Vũ Tiến D là đại diện hợp pháp của Công ty CP Media Mart Việt Nam. Ông Vũ Tiến D yêu cầu Đ phải bồi thường số tiền bằng trị giá 05 chiếc điện thoại và 01 chiếc laptop không thu hồi được là 88.740.000 đồng và đề nghị xử lý bị can Đ theo quy định của pháp luật.

- Anh Phạm Hồng V là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan yêu cầu Đ phải bồi thường số tiền 89.000.000 đồng là tiền anh đã bỏ ra chuộc lại được 6 chiếc điện thoại và 02 chiếc laptop đã bán để giao nộp cho Cơ quan công an.

Tại bản cáo trạng số 355/CT- VKS ngày 14/11/2019 Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo Phạm Văn Đ về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Phạm Văn Đ thành khẩn khai nhận tội như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng, không kêu oan, chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo Đ là bà Phạm Thị O (mẹ đẻ) trình bày: Kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho con tôi vì gia đình tôi hoàn cảnh, tôi và bố cháu Đ đã ly hôn từ năm 2007. Tòa án quyết định cho tôi được nuôi cháu Đ nhưng bố cháu bắt cháu phải về nhà để bố cháu nuôi, đánh đập cháu, xui cháu đi ăn trộm cắp. Tôi đón cháu để nuôi dạy thì bố cháu đánh tôi. Cháu Đ cũng bị ảnh hưởng tâm lý từ bé nên nhận thức hạn chế. Tôi đã nhiều lần đến Cơ quan pháp luật để giải quyết việc cháu vi phạm pháp luật. Gia đình tôi khó khăn phải bỏ quê lên Hà Nội kiếm sống nên tôi không có tiền để bồi thường cho cháu. Sau này cháu ra tù đủ tuổi trưởng thành, kiếm được tiền thì trả dần các bị hại.

- Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Về tội danh và điều luật Viện kiểm sát viện dẫn là đúng quy định của pháp luật. Kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, vì tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, khi bị cáo phạm tội trong độ tuổi vị thành niên, trình độ văn hóa của bị cáo 2/12 nên khả năng nhận thức chưa đầy đủ. Mặt khác bị cáo Đ bị nhiều tác động xấu ảnh hưởng từ bên ngoài

- Bị hại là Công ty cổ phần M Việt Nam do ông Vũ Tiến D làm đại diện theo ủy quyền đề nghị người đại diện theo pháp luật của bị cáo phải bồi thường cho Công ty tài sản bị cáo đã chiếm đoạt 05 chiếc điện thoại và 01 laptop, có tổng giá trị là 88.740.000 đồng

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Phạm Hồng V vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và trình bày: Khi bị cáo bán cho anh 11 điện thoại và 03 chiếc laptop, anh hoàn toàn không biết các tài sản trên do bị cáo phạm tội mà có. Sau khi mua được điện thoại và laptop anh đã bán cho người khác. Quá trình điều tra anh đã bỏ ra 89.000.000 đồng để chuộc lại được 6 chiếc điện thoại và 02 chiếc laptop đã bán để giao nộp cho Cơ quan công an phục vụ điều tra còn 04 chiếc điện thoại và 01 laptop anh V đã bán cho người không quen biết nên không chuộc lại được. Anh V đề nghị người đại diện theo pháp luật của bị cáo phải bồi thường cho anh V số tiền 89.000.000 đồng.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Phạm Thành B, anh Nguyễn Duy T vắng mặt không có lý do đến lần thứ 2, anh Lê Quốc C vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân quận Long Biên duy trì công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ. Viện kiểm sát nhân dân quận Long B đề nghị như sau:

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; khoản 2 Điều 101; Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 584, Điều 586, Điều 589 Bộ luật dân sự

Xử phạt Phạm Văn Đ mức án từ 42 tháng đến 48 tháng tù

* Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng

* Về trách nhiệm dân sự: Xét yêu cầu bồi thường của Công ty Cổ phần M Việt Nam và anh Phạm Hồng V là chính đáng cần chấp nhận.

Buộc bị cáo Đ và người đại diện theo pháp luật của bị cáo là bà Phạm Thị O phải bồi thường cho Công ty Cổ phần M Việt Nam giá trị 05 chiếc điện thoại và 01 laptop, có tổng giá trị là 88.740.000 đồng

Buộc bị cáo Đ và người đại diện theo pháp luật của bị cáo là bà Phạm Thị O phải bồi thường cho anh Phạm Hồng V giá trị 06 chiếc điện thoại và 02 laptop, có tổng giá trị là 89.000.000 đồng

Buộc anh Nguyễn Duy T phải truy nộp số tiền 6.000.000 đồng là tang vật của vụ án.

Miễn cho anh Lê Quốc C phải truy nộp số tiền 4.000.000 đồng.

Miễn cho anh Phạm Thành B phải truy nộp số tiền 1.150.000 đồng.

* Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo và người đại diện theo pháp luật của bị cáo không phải chịu dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về hành vi tố tụng của Cơ quan CSĐT- Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với các quy định của pháp luật. Bị cáo, nguyên đơn dân sự, người đại diện theo pháp luật của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Văn Đ tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, Đơn trình báo của nguyên đơn dân sự, lời khai của nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ, sơ đồ hiện trường, bản ảnh, Biên bản nhận dạng, Biên bản định giá tài sản cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Long B.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ 02' ngày 25/07/2019 tại Trung tâm M Long Biên, địa chỉ: Số 3 + 5 đường Nguyễn Văn Linh, phường Gia Thụy, quận Long B, Hà Nội lợi dụng đêm tối bị cáo Phạm Văn Đ đã trèo cầu thang, phá khóa cửa để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của Trung tâm M Long Biên gồm 11 chiếc và 03 chiếc laptop. Theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Long Biên là **283.358.000** đồng. Hành vi của bị cáo Phạm Văn

Đ đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo Phạm Văn Đ theo điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của doanh nghiệp được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân.

Xét nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Từ năm 2016 đến năm 2018, bị cáo có 06 tiền sự đều bị xử lý về hành vi “Trộm cắp tài sản”, 01 tiền án: Bản án số 49/2019/HSPT ngày 26/06/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 35/2019/HSST ngày 19/03/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Bị cáo chưa thi hành bản án này. Tuy nhiên, ngày 29/08/2019, bị cáo tiếp tục phạm tội và bị Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh khởi tố vụ án, khởi tố bị can về hành vi “Cướp tài sản”. Ngày 20/01/2020, Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái xử phạt bị cáo Đ 05 năm tù về tội “Cướp tài sản” cộng với 15 tháng tù của bản án số 49/2019/HSPT ngày 26/06/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho 02 bản án là 06 năm 03 tháng tù (Bản án này chưa có hiệu lực pháp luật do bị cáo Đ kháng cáo). Do bị cáo Đ là người chưa thành niên phạm tội nên không xác định là tái phạm, tuy nhiên điều đó chứng tỏ bị cáo có nhân thân rất xấu, bị cáo liên tục phạm tội, Cơ quan pháp luật đã giáo dục nhiều lần nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn lao sâu vào con đường phạm tội. Do đó cần phải áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc cách ly bị cáo Đ ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe, đấu tranh và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, khi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên, trình độ văn hóa thấp (2/12) nên khả năng nhận thức của bị cáo bị hạn chế, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bố chết, bản thân bị tác động xấu từ bên ngoài. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

*** Hình phạt bổ sung:** Do bị cáo là người chưa thành niên, không có tài sản nên không áp dụng

*** Về trách nhiệm dân sự:** Xét yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại về tài sản của Công ty Cổ phần M Việt Nam và anh Phạm Hồng V là có cơ sở nên được chấp nhận

Buộc bị cáo Đ và người đại diện theo pháp luật của bị cáo là bà Phạm Thị O phải bồi thường cho Công ty Cổ phần M Việt Nam giá trị 05 chiếc điện thoại và 01 laptop, có tổng giá trị là 88.740.000 đồng

Buộc bị cáo Đ và người đại diện theo pháp luật của bị cáo là bà Phạm Thị O phải bồi thường cho anh Phạm Hồng V giá trị 06 chiếc điện thoại và 02 laptop, có tổng giá trị là 89.000.000 đồng

Buộc anh Nguyễn Duy T phải truy nộp số tiền 6.000.000 đồng là tang vật của vụ án. Anh T đã nộp số tiền 6.000.000 đồng cho Cơ quan điều tra. Cơ quan điều tra đã trao trả cho ông Vũ Tiến Dũng là đại diện Công ty Cổ phần M Việt Nam

Đối với số tiền 4.000.000 đồng trong đó có 2.300.000 đồng là tiền cước taxi anh C chở bị cáo Đ đi và 1.700.000 đồng bị cáo Đ bồi dưỡng thêm cho anh C. Đây là giao dịch ngay thẳng, mặt khác bị cáo và người đại diện theo pháp luật của bị cáo đã phải bồi thường cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan do đó miễn cho anh C phải truy nộp số tiền 4.000.000 đồng.

Đối với số tiền 1.150.000 đồng, bị cáo Đ đã trả cho anh Phạm Thành B. Xác định số tiền này là số tiền bị cáo Đ vay của anh B 1.000.000 đồng, trả 100.000 đồng tiền anh B chở taxi đi và 50.000 đồng bị cáo Đ cho anh B. Đây là giao dịch ngay thẳng, mặt khác bị cáo và người đại diện theo pháp luật của bị cáo đã phải bồi thường cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan do đó miễn cho anh B phải truy nộp số tiền 1.150.000 đồng.

*** Về án phí:** Tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án quy định: Trẻ em, cá nhân thuộc hộ nghèo.....thì sẽ được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án, lệ phí Tòa án. Mặt khác tại Điều 1 Luật trẻ em năm 2016 và Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em quy định: Trẻ em là công dân dưới 16 tuổi. Đối với trường hợp người chưa thành niên phạm tội thì pháp luật không quy định cha mẹ phải có nghĩa vụ đóng án phí sơ thẩm. Trường hợp người chưa thành niên phạm tội từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi thì được miễn nộp án phí hình sự và dân sự sơ thẩm. Như vậy bị cáo Phạm Văn Đ phạm tội khi 15 tuổi 03 tháng 28 ngày thuộc trường hợp trẻ em phạm tội, do đó bị cáo Đ không phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm. Người đại diện theo pháp luật của bị cáo không phải chịu dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người đại diện theo pháp luật của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Người bào chữa cho bị cáo Đ trình bày luận cứ bào chữa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 6, 7 Điều 91; khoản 2 Điều 101 Bộ luật hình sự

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Đ phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

“Xử phạt Bị cáo Phạm Văn Đ: 04 (bốn) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án

*** Về hình phạt bổ sung:** Không áp dụng

- Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự

- Căn cứ Điều 584, Điều 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự

- Căn cứ Điều 106, Điều 135, Điều 331, Điều 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ Điều 1 Luật trẻ em năm 2016 và Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Buộc bị cáo Đ và người đại diện theo pháp luật của bị cáo là bà Phạm Thị O phải bồi thường cho Công ty Cổ phần M Việt Nam giá trị 05 chiếc điện thoại và 01 laptop, có tổng giá trị là 88.740.000 đồng (Tám mươi tám triệu bảy trăm bốn mươi nghìn đồng)

Buộc bị cáo Đ và người đại diện theo pháp luật của bị cáo là bà Phạm Thị O phải bồi thường cho anh Phạm Hồng V giá trị 06 chiếc điện thoại và 02 laptop, có tổng giá trị là 89.000.000 đồng (Tám mươi chín triệu đồng)

Buộc anh Nguyễn Duy T phải truy nộp số tiền 6.000.000 đồng là tang vật của vụ án. Xác nhận đại diện Công ty Cổ phần M Việt Nam đã nhận đủ số tiền 6.000.000 đồng, anh T đã truy nộp theo B bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 31/10/2019.

Miễn cho anh Lê Quốc C phải truy nộp số tiền 4.000.000 đồng.

Miễn cho anh Phạm Thành B phải truy nộp số tiền 1.150.000 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải

trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

*** Về án phí:** Bị cáo Phạm Văn Đ không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo và người đại diện theo pháp luật của bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, nguyên đơn dân sự, người đại diện theo pháp luật và người bào chữa cho bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Phạm Hồng V, anh Phạm Thành B, anh Lê Quốc C, anh Nguyễn Duy T vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP HN;
- VKS, CA, Chi cục THADS quận Long B
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo; NĐDS, người đại diện theo pháp luật của bị cáo, người bào chữa, người có QLNVLQ
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Tự Hiếu